

Bản án số: 289/2022/HSST

Ngày: 16/12/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Lập

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Sơn

Ông Vương Đình Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Kim Yến - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Thùy Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 301/2022/TLST-HS ngày 28/11/2022. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 294/2022/QĐXXST-HS ngày 12/12/2022 đối với bị cáo:

Bùi Văn L, sinh năm 1992; Hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh H; Nơi ở : Số 402, ngõ 13 K, phường T, quận T, H. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Công Đ, sinh năm 1954 và bà Trần Thị T, sinh năm 1956. Bị cáo có vợ Nguyễn Thị Khánh L, sinh năm 1993 và có 02 con đều sinh năm 2021, con nhỏ sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự theo Danh chỉ bản số 000000600 lập ngày 5/9/2022 tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội và lý lịch cá nhân bị cáo L không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/8/2022 đến ngày 25/8/2022 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Bùi Văn L là người sử dụng ma túy tổng hợp. Vào khoảng 11 giờ ngày 16/8/2022, khi đang ở nhà trọ tại ngõ 13 K, T, T, H, Bùi Văn L truy cập vào nhóm “Thế Giới Bay” trên mạng xã hội Facebook thì có 01 nữ giới (không xác định được nhân thân) làm quen. Sau đó, L và người này chuyển sang nhắn tin với nhau qua ứng dụng Zalo. Người phụ nữ sử dụng 01 tài khoản Zalo “Lan Lan” nhắn tin cho L và rủ L cùng góp tiền mua 02 viên ma túy “keo”, nửa chỉ ma túy “ke” để sử dụng tại nhà “Lan Lan” ở ngõ 22 đường T, N, H. L đồng ý, sau đó L vào nhóm “Thế Giới Bay” và được hướng dẫn gọi điện thoại đến số 0372.374.131 để giao dịch. Bùi Văn L dùng số điện thoại 0988.418.422 của bản thân gọi đến số 0372.374.131 để hỏi mua ma túy. Người bán yêu cầu L chuyển khoản 3.000.000 đồng đến số tài khoản 6286866789 mở tại Ngân hàng TMCP Q (M) mang tên Trần Đại T, L sử dụng số tài khoản 8290100408888 của L mở tại Ngân hàng TMCP Q chuyển số tiền như đã yêu cầu. Đến khoảng 14 giờ 30 cùng ngày, có 01 người sử dụng số điện thoại 0354.575.987 gọi điện thoại cho Bùi Văn L hỏi L ở đâu để giao ma túy. L báo địa chỉ ở ngõ 22 đường T, quận N, H. Một lúc sau, người bán gọi cho L và chỉ cho L chỗ giấu ma túy là trong bao thuốc lá Thăng Long vút ở đầu ngõ, L đi ra đầu ngõ thì thấy ở dưới đất gần bờ tường bên trái có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 01 túi nilong chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilong chứa 02 viên nén hình con gấu. L vút vỏ bao thuốc lá rồi cầm 02 túi ma túy ở lòng bàn tay trái để đi tìm nhà “Lan Lan” thì bị tổ công tác Công an phường Tây Mỗ kiểm tra, bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilong màu trắng, kích thước 2x2 (cm) bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 túi nilong màu trắng, kích thước 2x2 (cm) bên trong chứa 01 viên nén màu xám và 01 viên nén màu xanh, đều có hình con gấu, nghi là ma túy; 01 điện thoại Iphone 13 Promax 128Gb, gắn sim 0988.418.422.

Tại Bản kết luận giám định số 5758/KL – KTHS ngày 23/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,745 gam; 01 túi nilong bên trong có: 01 viên nén hình con gấu màu xanh là ma túy loại MDMA, khối lượng: 0,453 gam và 01 viên nén hình con gấu màu xám là ma túy loại MDMA, khối lượng: 0,448 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn L đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Đối với người sử dụng số điện thoại 0372.374.131 và tài khoản số 6286866789 mở tại Ngân hàng TMCP Quân đội (MBBank): Quá trình điều tra xác định, số điện thoại cùng tài khoản ngân hàng nêu trên là của anh Trần Đại T (Sinh năm 1994; Trú tại: Thị trấn Y, huyện Y, tỉnh P). Tại Cơ quan điều tra, anh T khai bản thân làm nghề lái xe taxi nên hàng ngày có nhiều khách đi xe, quá trình đi xe có khách mượn điện thoại của anh để gọi nhờ điện thoại, có khách nhờ chuyển khoản hộ tiền hoặc chuyển khoản đổi ra tiền mặt để trừ luôn vào tiền cước vận chuyển. Anh T khai bản thân không nhớ gì về giao dịch Bùi Văn L chuyển khoản

3.000.000 đồng cho anh, không nhớ ai đã nhờ anh T thực hiện giao dịch nêu trên và cam đoan không liên quan đến việc mua bán ma túy. Cơ quan điều tra đã cho Bùi Văn L nhận dạng đối với Trần Đại T nhưng L không nhận ra và không biết nhân thân, lai lịch người bán ma túy cho mình. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với người sử dụng số điện thoại 0354.575.987: Quá trình điều tra xác định số điện thoại trên do anh Nguyễn Học S (Sinh năm 1990; Trú tại: M, L, Y) đứng tên đăng ký. Anh S cho biết số điện thoại 0354.575.987 được anh S mua và sử dụng từ năm 2020. Đến khoảng tháng 8/2021, anh S làm rơi mất sim cùng điện thoại. Anh S khẳng định không quen biết với Bùi Văn L và Trần Đại T, cam đoan không liên quan đến việc mua bán, tàng trữ ma túy. Cơ quan điều tra đã cho Bùi Văn L nhận dạng đối với Nguyễn Học S nhưng L không nhận ra và không biết nhân thân, lai lịch người bán ma túy cho mình. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với người sử dụng tài khoản Zalo “Lan Lan”: Bùi Văn L khai không biết nhân thân, lai lịch, không có số điện thoại và L chưa bao giờ trực tiếp nhìn thấy “Lan Lan”. Cơ quan điều tra tiến hành rà soát “Lan Lan” nhưng không phát hiện đối tượng. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Bản cáo trạng số 311/CT-VKS ngày 25/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố Bùi Văn L về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản Cáo trạng số 311/CT-VKS ngày 25/11/2022 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Lương từ 15 đến 18 tháng tù;

Áp dụng: Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Bùi Văn L, cán bộ điều tra và giám định viên. Tịch thu sung quỹ Nhà Nước 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu Gold, số Imei 354786259515910, bên trong có 01 sim.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản kiểm tra nguồn tin, các biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu được lập cùng ngày 16/8/2022, phù hợp với Bản kết luận giám định số 5758/KLGĐ-PC09 ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hà Nội và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 16/8/2022 tại ngách 34/29 đường T, phường T, quận N, thành phố H, Bùi Văn L đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,745 gam ma túy Ketamine và 0,901 gam ma túy MDMA để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Tây Mỗ phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo Bùi Văn L đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo về các tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền quản lý, sử dụng chất ma túy của Nhà Nước, gây mất trật tự trị an xã hội nên đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Khi lượng hình phạt cũng xét: Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, gia đình có công với cách mạng để cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy các bị cáo đều là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm gồm: 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Bùi Văn L, cán bộ điều tra và giám định viên. Xét đây là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu, tiêu hủy. 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu Gold, số Imei 354786259515910, bên trong có 01 sim. Xét đây là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung quỹ Nhà Nước. Việc xử lý vật chứng trên theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng:

Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Bùi Văn L 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành hình phạt, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/8/2022 đến ngày 25/8/2022.

Vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Bùi Văn L, cán bộ điều tra và giám định viên. Tịch thu sung quỹ Nhà Nước 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu Gold, số Imei 354786259515910, bên trong có 01 sim. Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm đang quản lý theo Biên bản bàn giao vật chứng số 57 ngày 28/11/2022.

Bị cáo Bùi Văn L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TPHN;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trung Lập